

Bản án số: 41/2021/HS-ST

Ngày: 26 – 02 – 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ C MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Thái Thục Hiền.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ C Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ C Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Duy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ C Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 228/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS, ngày 15/01/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/HSST-QĐ ngày 29/01/2021 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HS ngày 04/02/2021 đối với bị cáo:

Võ Việt Tr, sinh năm: 1972 tại Sài Gòn (nay là Thành phố Hồ C Minh); nơi cư trú: (HKTT: Số 45A/5D Chánh H, Phường N, Quận P, Thành phố Hồ C Minh; chỗ ở: Số 45A/5B Chánh H, Phường N, Quận P, Thành phố Hồ C Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Võ Tấn S © và bà Lương Thị Như H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 13/8/2020. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Đỗ Thị Anh Th, sinh năm: 1984; nơi cư trú: Số 165 Nguyễn K, Phường H, quận G, Thành phố Hồ C Minh. (Vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1987; nơi cư trú: Số 622 Hưng P, Phường N, Quận P, Thành phố Hồ C Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, lúc 16 giờ, ngày 08/8/2020, Công an Phường N, Quận P tiến hành kiểm tra hành Cnh tại nhà số 45A/5B Chánh H, Phường N, Quận P thì phát hiện trên kệ tủ đặt trong phòng 1.1 lầu 1 của căn nhà có 06 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon chứa chất bột màu xanh và 01 cây kéo, 01 cân điện tử màu đen, 01 bình thủy tinh sử dụng ma túy; nên tiến hành thu giữ vật chứng. Đồng thời đưa những người có mặt tại nhà gồm: Bà Lương Thị Như H và chị Đỗ Thị Anh Th về trụ sở làm rõ. Sau đó, toàn bộ vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra. Qua truy xét, Công an Phường N, Quận P phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 đưa Võ Việt Tr là người đang ở và quản lý sử dụng phòng 1.1 về trụ sở để điều tra làm rõ.

Theo Bản kết luận giám định số 1369/KLGD-H ngày 17/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ C Minh, kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Việt Tr và hình dấu Công an Phường N, Quận P, bên trong có:

- Tinh thể không màu trong 06 gói nylon (Ký hiệu mẫu m1) cân giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,2064g (bốn phẩy hai không sáu bốn gam), loại Methamphetamine.

- Bột màu xanh trong 01 gói nylon (Ký hiệu mẫu m2) có khối lượng 1,2432g (một phẩy hai bốn ba hai gam), loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Võ Việt Tr khai nhận: Tr có quan hệ tình cảm với Đỗ Thị Anh Th, cả hai cùng nghiện ma túy nên đã nhiều lần cùng nhau sử dụng ma túy do Tr cung cấp. Khoảng 16 giờ, ngày 06/8/2020, Tr thuê người chạy xe ôm (không rõ lai lịch) chở đến khu vực công viên 23/9, Quận 1, Thành phố Hồ C Minh tìm mua ma túy. Tại đây, Tr gặp và mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp giá 1.200.000 đồng, người này cho Tr thêm 01 gói ma túy tổng hợp màu xanh để dùng thử. Mua xong, Tr mang ma túy về nơi ở của mình tại phòng 1.1 nhà số 45A/5B Chánh H, Phường N, Quận P phân chia gói ma túy đã mua thành 07 gói ma túy nhỏ rồi cất giấu ở kệ tủ đặt trong phòng để sử dụng. Khoảng 12 giờ ngày 07/8/2020, trong lúc Th đến nhà Tr chơi thì Tr lấy một ít ma túy trong gói nylon đã phân chia cùng Th sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 08/8/2020, Nguyễn Hữu T là bạn bè chung xóm với Tr đến nhà Tr chơi thì Tr tiếp tục lấy ma túy cùng T và Th sử dụng. Khoảng 30 phút sau, có Khánh B và N (là bạn của Tr, không rõ lai lịch) đến nhà Tr chơi, lúc này Tr lấy ma túy bỏ vào dụng cụ cùng Th, T, Khánh B, N sử dụng hết số ma túy trong 01 gói nylon đã phân chia. Sau khi sử dụng ma túy xong, Th ở nhà, còn Tr và T, Khánh B và N bỏ đi ra khỏi nhà. Khoảng 16 giờ cùng ngày, bà Lương Thị Như H là mẹ của Tr về nhà thì Công an Phường N, Quận P đến kiểm tra hành Cnh, qua kiểm tra Công an phát hiện 06 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu là ma túy tổng hợp và 01 gói nylon chứa chất bột màu xanh là ma túy tổng hợp của Tr để ở kệ tủ trong phòng 1.1. Trước đó, vào khoảng 17 giờ ngày 06/8/2020, tại phòng 1.1 Tr lấy ma túy tổng hợp cho Th, C và T

(không rõ lai lịch) sử dụng chung. Lời khai của Võ Việt Tr phù hợp với lời khai của Đỗ Thị Anh Th, Nguyễn Hữu T và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 1369/20 Q8, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Võ Việt Tr, Nguyễn Ngọc Y, hình dấu Công an Phường N, Quận P và chữ ký Giám định viên Phan Hoàng Trạc;

- 01 cân điện tử màu đen, Võ Việt Tr khai nhận đã hư, không sử dụng được; 01 cây kéo và 01 bình thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy;

Qua điều tra xác định bà Lương Thị Như H là chủ nhà số 45A/5B Chánh H, Phường N, Quận P, do không biết việc Võ Việt Tr có hành vi tàng trữ, tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý.

Đối với Đỗ Thị Anh Th và Nguyễn Hữu T, qua điều tra xác định có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 bàn giao cho Công an Phường N, Quận P xử lý theo thẩm quyền; riêng C, T, N và Khánh B; do không xác định được lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có cơ sở xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 219/CT-VKS ngày 23/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ C Minh đã truy tố bị cáo Võ Việt Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- + Điểm g Khoản 2 Điều 249; điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Võ Việt Tr mức án:

Từ 05 (năm) năm tù đến đến 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và mức án từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Võ Việt Tr chấp hành hình phạt chung theo quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu lợi, nên miễn cho bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói được niêm phong ghi vụ số 1369/20/Q8, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Võ Việt Tr, Nguyễn Ngọc Y, hình dấu Công an Phường N, Quận P và chữ ký giám định viên Phan Hoàng Trạc; 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cây kéo; 01 cân điện tử màu đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Việt Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8.

Khối lượng ma túy thu giữ trong vụ án đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mà bị cáo đã thực hiện.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Võ Việt Tr đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Khối lượng chất ma túy thu giữ của bị cáo qua giám định là Methamphetamine có khối lượng là 5,4496 gam, nên thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 5 gam đến dưới 30 gam”. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt được quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà bị cáo phải chịu.

[3] Ngoài ra, bị cáo Võ Việt Tr đã lấy địa điểm nơi ở của mình để tổ chức cho trên 02 đối tượng (đều là bạn bè quen biết của bị cáo và là những người nghiện ma túy) sử dụng trái phép chất ma túy; đồng thời, bị cáo cũng đã ít nhất 02 lần trở lên tổ chức cho các đối tượng Th, T sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo là người trực tiếp cung cấp ma túy, các dụng cụ cần thiết cho việc sử dụng ma túy của các đối tượng trên. Vì vậy, bị cáo đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết “Đối với 02 người trở lên” và “Phạm tội 02 lần trở lên”. Đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt được quy định tại điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà bị cáo phải chịu.

Trong vụ án này, bị cáo Tr là người chịu toàn bộ trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Trong lần xét xử này, bị cáo Võ Việt Tr phải bị tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt theo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung:

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Nhưng xét thấy bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng:

+ 01 gói được niêm phong ghi vụ số 1369/20/Q8, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Võ Việt Tr, Nguyễn Ngọc Y, hình dấu Công an Phường N, Quận P và chữ ký giám định viên Phan Hoàng Trạc; qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành; nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cây kéo và 01 cân điện tử màu đen (đã bị hư): Tất cả không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với bà Lương Thị Như H là chủ nhà số 45A/5B Chánh H, Phường N, Quận P; do không biết việc Võ Việt Tr có hành vi tàng trữ, tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xem xét xử lý là có căn cứ pháp luật.

[11] Đối với Đỗ Thị Anh Th và Nguyễn Hữu T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 bàn giao cho Công an Phường N, Quận P xử lý theo thẩm quyền là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với C, T, N và Khánh B; do không xác định được lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có cơ sở xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g Khoản 2 Điều 249; điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Võ Việt Tr 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 (hai) tội là 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 13/8/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Võ Việt Tr.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói được niêm phong ghi vụ số 1369/20/Q8, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Võ Việt Tr, Nguyễn Ngọc Y, hình dấu Công an Phường N, Quận P và chữ ký giám định viên Phan Hoàng Trạc; 01 (một) bình dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) cây kéo và 01 (một) cân điện tử màu đen.

(Vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 05/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ C Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Võ Việt Tr phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa; có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác (nếu có);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trúc